

Số: 1743/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuê dịch vụ công nghệ thông tin:  
Hội nghị truyền hình trực tuyến Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn  
nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của  
Chính phủ về Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng  
nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ  
trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm  
nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực  
lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức  
chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức  
xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 58/2016/TT-  
BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để  
mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị  
thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị,  
tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội,  
tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước  
trên địa bàn, Chi ngân sách địa phương năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 1555/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chủ  
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Dự toán thuê dịch vụ công  
nghệ thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;*

*Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1496/TTr-  
STTT ngày 16 tháng 11 năm 2022; ý kiến thẩm định của Sở Tài chính tại Báo  
cáo số 2771/BC-STC ngày 22 tháng 11 năm 2022.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng với nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, hợp pháp, phù hợp của các thông tin, số liệu về giá các gói thầu và các nội dung trong hồ sơ kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật hiện hành. Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu phải đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Thông tin và Truyền thông, Tài Chính, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các PCVP; TP.VX;
- Lưu: VT, VX<sub>(M)</sub>.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hải Hòa**



**PHỤ LỤC**  
**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**Thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng**  
*(Kèm theo Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| STT                            | Tên gói thầu   | Giá gói thầu<br>(đồng) | Nguồn<br>vốn       | Hình thức lựa<br>chọn nhà thầu | Phương thức<br>lựa chọn<br>nhà thầu | Thời gian<br>tổ chức<br>lựa chọn<br>nhà thầu | Hình<br>thức<br>hợp đồng | Thời gian<br>thực hiện<br>hợp đồng |
|--------------------------------|--|------------------------|--------------------|--------------------------------|-------------------------------------|--|--------------------------|------------------------------------|
| <b>I - Dịch vụ tư vấn</b>      |  |                        |                    |                                |                                     |  |                          |                                    |
| 1                              | Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu                       | 15.589.000             | Ngân sách nhà nước | Chỉ định thầu rút gọn          | -                                   | Quý IV/2022                                  | Trọn gói                 | 30 ngày                            |
| 2                              | Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả đấu thầu                       | 5.508.000              |                    | Chỉ định thầu rút gọn          | -                                   | Quý IV/2022                                  | Trọn gói                 | Mỗi công việc 05 ngày              |
| 3                              | Tư vấn giám sát triển khai   | 39.550.000             |                    | Chỉ định thầu rút gọn          | -                                   | Quý IV/2022                                  | Trọn gói                 | 02 tháng                           |
| <b>II - Dịch vụ phi tư vấn</b> |  |                        |                    |                                |                                     |  |                          |                                    |
| 4                              | Thuê hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến Ủy ban nhân dân tỉnh | 5.508.162.000          | Ngân sách nhà nước | Đấu thầu rộng rãi (qua mạng)   | Một giai đoạn, một túi hồ sơ        | Quý IV/2022                                  | Trọn gói                 | 36 tháng                           |
|                                | <b>Tổng cộng</b>   | <b>5.568.809.000</b>   |                    |                                |                                     |  |                          |                                    |